| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN XUÂN LỘC**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 166/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 28 - 9 - 2022
V/v "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Đỗ Thị Nguyệt

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Thoa

Bà Trần Thị Kim Tân

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Tuấn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Diến – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 451/2022/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2022/QĐXXST-HNG ngày 26 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 118/2022/QĐST- HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lưu Kim N - sinh năm 1978 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Số nhà 46, Đường số 8, ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.
- Bị đơn: Anh Nguyễn Huy H - sinh năm 1979 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Số nhà 46, Đường số 8, ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

** Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lưu Kim Nhiều trình bày*:

Chị Lưu Kim N và anh Nguyễn Huy H tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 1999 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện L. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh H nhiều lần nhậu say xỉn đánh đập, chửi bới vợ con. Vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, sống ly thân kể từ năm 2021 cho đến nay. Nay chị N yêu cầu được ly hôn với anh H, vì vợ chồng không thể hàn gắn.

Vợ chồng có 04 con chung gồm: Nguyễn Thị Thùy N - sinh ngày 05/11/1999, Nguyễn Mạnh P - sinh ngày 09/02/2001, Nguyễn Thị Thanh V - sinh ngày 26/08/2003 và Nguyễn Huy P - sinh ngày 14/02/2006. Chị N yêu cầu

nuôi dưỡng cháu P, không yêu cầu anh H cấp dưỡng cho con. Đối với các con Nguyễn Thị Thùy N, Nguyễn Mạnh P Nguyễn Thị Thanh V đã đủ tuổi trưởng thành và có khả năng lao động, nên không yêu cầu xem xét vấn đề nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

- Về nợ chung: Chị N khai không có, nên không xem xét.

** Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Nguyễn Huy H cố tình vắng mặt không đến làm việc theo triệu tập của Tòa án, nên không có lời trình bày. Anh H cũng không cung cấp chứng cứ hay trình bày ý kiến của mình đối với các vấn đề về con chung, tài sản chung và nợ chung.*

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn về cơ bản đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Bị đơn không chấp hành triệu tập của Tòa án là không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Lưu Kim N được ly hôn với anh Nguyễn Huy H, giao con chung Nguyễn Huy P - sinh ngày 14/02/2006 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Chị N không yêu cầu anh H cấp dưỡng cho con, nên không xem xét giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Kim N và anh Nguyễn Huy H tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 1999, nên hôn nhân của anh chị được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Chị N cho rằng cuộc sống chung của vợ chồng không có hạnh phúc, do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh H nhiều lần nhậu say xỉn đánh đập, chửi bới vợ con. Vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng kể từ năm 2021 cho đến nay. Do đó, tình trạng hôn nhân giữa chị N và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Nghĩ nên chấp nhận cho chị N được ly hôn với anh H.

[3] Về con chung: Xét trong thời gian chị N và anh H mâu thuẫn, cháu Nguyễn Huy P - sinh ngày 14/02/2006 do chị N chăm sóc và đồng thời cháu P có nguyện vọng được ở với chị N. Do vậy, chấp nhận giao cháu P cho chị N nuôi dưỡng. Chị N không yêu cầu anh H cấp dưỡng cho con, nên không giải quyết.

Đối với các con Nguyễn Thị Thùy N, Nguyễn Mạnh P, Nguyễn Thị Thanh V đã đủ tuổi trưởng thành và có khả năng lao động, nên không yêu cầu xem xét vấn đề nuôi dưỡng.

[4] Về nợ chung: Chị N khai vợ chồng không có nợ chung, còn anh H thì không có lời trình bày về nợ chung, nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Các đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết trong một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung, còn anh H thì không có lời trình bày về tài sản chung, nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Các đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết trong một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Chị N phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận cho chị Lưu Kim N được ly hôn với anh Nguyễn Huy H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Huy P - sinh ngày 14/02/2006 cho chị Lưu Kim N trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Nguyễn Huy H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, chị Lưu Kim N và anh Nguyễn Huy H được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như yêu cầu về việc cấp dưỡng cho con.

3. Về tài sản chung: Chị Lưu Kim N không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung, còn anh Nguyễn Huy H thì không có lời trình bày về tài sản chung, nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Các đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết trong một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

4. Về nợ chung: Chị Lưu Kim N khai vợ chồng không có nợ chung, còn anh Nguyễn Huy H thì không có lời trình bày về nợ chung, nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Các đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết trong một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí: Chị Lưu Kim N phải nộp 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* chị Lưu Kim N nộp theo biên lai thu số 0006630 ngày 28/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được tính trừ vào án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
*- TAND tỉnh Đồng Nai;*
*- VKSND tỉnh Đồng Nai;*
*- VKSND huyện Xuân Lộc;*
*- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;*
*- UBND xã Xuân Hiệp (số 68/1999);*
*- Các đương sự;*
*- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Nguyệt**